

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Q  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: 132/2021/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 23 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q –THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều 143; Điều 144 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ 51; Điều 54; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận của các đương sự ngày 15- 6 - 2021.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 69 /2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:* **Anh Bùi Tiến Ph**, sinh ngày 26-11-1986

ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Cổ R, xã Phú M, huyện Q, Thành phố Hà Nội

*Người yêu cầu:* **Chị Nguyễn Thị Th**, sinh ngày 02-01-1987

ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Cổ R, xã Phú M, huyện Q, Thành phố Hà Nội

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Anh Bùi Tiến Ph và chị Nguyễn Thị Th tìm hiểu tự nguyện cưới có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Châu S, huyện Phủ L, tỉnh Hà Nam ngày 07-09-2007 sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng sống bình thường đến năm 2015 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do quan điểm sống không phù hợp dẫn đến tình cảm

vợ chồng và từ tháng 12/2020 đến nay hai người sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nên anh Ph và chị Th yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Q công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Ph và chị Th có 02 con chung là: Bùi Tiến H, sinh ngày 24- 6- 2008 và cháu Bùi Nguyễn Tiến Ph, sinh ngày 11- 11- 2015. Khi ly hôn hai vợ chồng thỏa thuận: Anh Ph tiếp tục, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cháu Bùi Tiến H đến khi trưởng thành ( đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có Quyết định khác; Chị Th tiếp tục, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cháu Bùi Nguyễn Tiến Ph đến khi trưởng thành ( đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có Quyết định khác.

-Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Ph và chị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, công sức, công nợ: Anh Ph và chị Th không có nên không yêu cầu giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Ph tự nguyện chịu toàn bộ án phí Việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Tiến Ph với chị Nguyễn Thị Th.

- Về con chung:

+ Anh Bùi Tiến Ph tiếp tục, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cháu Bùi Tiến H, sinh ngày 24- 6- 2008 đến khi trưởng thành ( đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có Quyết định khác.

+ Chị Nguyễn Thị Th tiếp tục, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cháu Bùi Nguyễn Tiến Ph, sinh ngày 11- 11- 2015 đến khi trưởng thành ( đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có Quyết định khác.

-Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Ph và chị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Ph và chị Th cho đến khi có Quyết định khác.

Anh Ph và chị Th có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Tiến Ph tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0000006 ngày 01- 4- 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

*Kiều Văn Thành*